

Số: 29 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

**Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khoá VI
(phần kiến nghị nhiều cử tri quan tâm)**

Thực hiện yêu cầu của HĐND tỉnh tại Công văn số 302/HĐND ngày 28/10/2016 về việc trả lời kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ 3, UBND tỉnh báo cáo trả lời đối với các ý kiến, kiến nghị được nhiều cử tri quan tâm (nêu tại phần A Báo cáo số 71/BC-HĐND ngày 28/10/2016 của HĐND tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khoá VI) như sau:

I. Sản xuất nông nghiệp

1. Năm 2015, 2016 do thời tiết nắng hạn kéo dài, nhiều diện tích gieo trồng của người dân bị thiệt hại. Để giúp người dân sớm ổn định sản xuất, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết những vấn đề sau:

a) Cử tri huyện Diên Khánh kiến nghị sớm chi trả chế độ hỗ trợ đối với sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do nắng hạn, thiên tai (năm 2015 mới chỉ nhận được 50% hỗ trợ. Riêng năm 2016 đề nghị tỉnh tiếp tục có chính sách hỗ trợ đối với diện tích lúa vụ Hè Thu bị thiệt hại). Kiến nghị này cử tri đã phản ánh tại kỳ họp thứ 2 nhưng đến nay tỉnh vẫn chưa giải quyết. Về vấn đề này, UBND tỉnh trả lời như sau:

Ngày 10/7/2015 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 1849/QĐ-UBND về việc quy định mức hỗ trợ ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn trong sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2015. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, ngân sách dự phòng tỉnh và ngân sách dự phòng huyện.

Ngoài hỗ trợ của Trung ương bằng hiện vật giống lúa, giống ngô, giống rau, UBND tỉnh đã chi 19,25 tỷ đồng để hỗ trợ cho nhân dân khắc phục thiệt hại do nắng hạn năm 2015 (gồm 5 tỷ đồng từ ngân sách tỉnh theo Quyết định số 3477/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 và 14,25 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương theo Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 03/3/2016). Ngoài ra, một số huyện, thị xã, thành phố đã chủ động cân đối dự phòng ngân sách của địa phương để hỗ trợ cho người dân.

Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các huyện rà soát tham mưu cân đối ngân sách tỉnh, huyện để giải quyết theo đúng quy định tại Quyết định 1849/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 của UBND tỉnh.

Về kiến nghị của cử tri tiếp tục hỗ trợ thiệt hại do hạn hán năm 2016, đã được UBND tỉnh đồng ý tiếp tục thực hiện, áp dụng định mức hỗ trợ của năm 2015 theo Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 10/7/2015. UBND tỉnh

đã giao Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ để tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí ngay trong năm 2016 (tại Thông báo số 549/TB-UBND ngày 10/10/2016 và Công văn số 8250/UBND-KT ngày 18/10/2016).

b) Cử tri thị xã Ninh Hòa kiến nghị có giải pháp hỗ trợ lúa giống cho nhân dân sản xuất vụ Đông Xuân năm 2017 và nên hỗ trợ những giống lúa phù hợp điều kiện thổ nhưỡng của địa phương hoặc hỗ trợ tiền để người dân tự mua giống sản xuất;

Bên cạnh đó, trong mùa nắng hạn 2016, tỉnh có chủ trương hỗ trợ lúa giống cho các hộ dân ngừng sản xuất, tuy nhiên một số hộ dân tranh thủ sản xuất bị thiệt hại nghiêm trọng nhưng lại không được hỗ trợ lúa giống. Đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ lúa giống cho các đối tượng này để tiếp tục sản xuất;

Nâng mức hỗ trợ cho nông dân bị thiệt hại do hạn hán kéo dài, mức hỗ trợ hiện tại quá thấp, không đủ để người dân vượt qua khó khăn.

Vấn đề này, UBND tỉnh trả lời như sau:

Trong năm 2015, ngoài hỗ trợ bằng tiền mặt của tỉnh, Trung ương đã hỗ trợ bổ sung bằng hiện vật là giống lúa, trên cơ sở đó tỉnh phân bổ hỗ trợ cho một số địa phương. Năm 2016 Trung ương không hỗ trợ giống lúa.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh sẽ kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ giống lúa phù hợp điều kiện thổ nhưỡng của địa phương.

Đối với kiến nghị của cử tri hỗ trợ giống sản xuất vụ Đông Xuân năm 2016-2017, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp nhu cầu bằng tiền (tại Công văn số 2238/SNN-CCTL ngày 04/10/2016). Hiện nay, Sở Tài chính đang thẩm định trước khi trình UBND tỉnh giải quyết hỗ trợ.

Tuy nhiên, vì thời vụ sản xuất lúa Đông xuân 2016-2017 đã đến, UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn nông dân chủ động chuẩn bị giống để sản xuất. Khi được hỗ trợ sẽ nhận lại bằng tiền mặt theo định mức và giá cả theo quy định.

Đối với kiến nghị nâng mức hỗ trợ thiệt hại vì cho rằng vẫn còn thấp: do mức hỗ trợ của tỉnh theo Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 đã cao hơn mức của Trung ương nên UBND tỉnh chưa xem xét điều chỉnh.

2. Cử tri thị xã Ninh Hòa phản ánh: Thời gian qua, cử tri đã nhiều lần kiến nghị tỉnh cần có giải pháp hỗ trợ đối với diêm dân nhưng hiện nay lượng muối tồn kho còn rất lớn (hơn 2000 tấn). Do vậy, cử tri tiếp tục đề nghị tỉnh xem xét hỗ trợ diêm dân trong thời gian tới. UBND tỉnh trả lời như sau:

Năm 2015 sản lượng muối toàn tỉnh tồn kho lớn trên 13.000 tấn. UBND tỉnh đã có chủ trương hỗ trợ lãi suất thu mua muối trên địa bàn tỉnh (Công văn số 6468/UBND-KT ngày 29/9/2015). Với chủ trương này đã góp phần đáng kể trong việc giải quyết lượng muối tồn kho trong diêm dân năm 2015.

Riêng việc giải quyết tiêu thụ muối năm 2016, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh để thông qua tại kỳ họp thứ 3 chính sách sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và dịch vụ nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020,

trong đó đề xuất hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay để đầu tư sản xuất muối kết tinh trên bạt. Sau khi được HĐND tỉnh thông qua sẽ tiến hành triển khai thực hiện.

3. *Cử tri nhiều địa phương phản ánh: Về vấn đề phân bón, thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, ảnh hưởng lớn đến năng suất cây trồng nông nghiệp. Mặc dù UBND tỉnh trả lời đã có kiểm tra nhưng hiện nay tình trạng kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả vẫn chưa được khắc phục. Cử tri nhiều địa phương đề nghị tỉnh cần có giải pháp quyết liệt hơn chứ chỉ kiểm tra và xử phạt hành chính như hiện nay chưa đủ mức răn đe. UBND tỉnh trả lời như sau:*

Trong các kỳ họp HĐND trước đây, UBND tỉnh đã trả lời nội dung này và đã chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt. Tuy nhiên đây là nhiệm vụ phức tạp, việc giải quyết dứt điểm cần phải có thời gian. Để tiếp tục triển khai các giải pháp hạn chế tình trạng sản xuất, mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật không bảo đảm chất lượng, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát nội dung này và xử phạt nghiêm minh.

Đồng thời, triển khai kế hoạch 1527/KH-BNN-TTr ngày 01/3/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về năm cao điểm thanh tra, kiểm tra vật tư nông nghiệp, trong năm 2016 UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh công tác thanh tra vật tư nông nghiệp, thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực vật tư nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác thanh tra đột xuất nhằm phát hiện và đấu tranh phòng chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng hiệu quả nhất và kịp thời. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan như UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Quản lý thị trường, Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (PC49) để đấu tranh hàng giả, gian lận thương mại, tăng cường công tác của các đội thanh tra chuyên ngành địa bàn ở từng huyện, thị, thành phố, phát hiện và tiếp nhận các phản ánh của người dân nhanh nhất và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan.

Trong năm 2016 đã tổ chức 10 đoàn thanh tra, kiểm tra phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đối với 151 cơ sở sản xuất kinh doanh. Qua kiểm tra có 07/98 nhãn sản phẩm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật ghi nhãn không đúng quy định, xử phạt 19,2 triệu đồng; có 06/45 mẫu sản phẩm không đạt chất lượng so với công bố tiêu chuẩn, xử phạt: 60,592 triệu đồng; 04 cửa hàng đại lý kinh doanh hàng hóa phân bón, thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng, xử phạt: 37,4 triệu đồng. Tổng số tiền đã xử phạt: 117,192 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn nông dân cụ thể việc sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu đúng và hiệu quả, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ này trước ngày 31/3/2017.

4. *Về chính sách đối với cây mía:*

a) Cử tri đề nghị tỉnh thường xuyên tổ chức các đợt thanh, kiểm tra đối với hoạt động đo chữ đường tại các công ty mía đường để đảm bảo quyền lợi cho người dân vì hiện nay các công ty thu mua mía với chữ đường rất thấp mà người dân không có phương pháp kiểm chứng. UBND tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

b) Cử tri đề nghị tỉnh có giải pháp hỗ trợ cho bà con nông dân trồng mía ở các xã Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Sim, Ninh Tân, ... vì các hộ tại khu vực này bán mía cho Nhà máy đường Cam Ranh phải đi qua 2 trạm thu phí quá gần nhau ở Quốc lộ 1A và Quốc lộ 26. UBND tỉnh trả lời như sau:

Việc thu phí giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định. Để giúp người trồng mía tăng năng suất cây mía, hạ giá thành sản phẩm, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 về nội dung ưu đãi, hỗ trợ xây dựng cánh đồng lớn thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, nông dân và doanh nghiệp chế biến mía đường được khuyến khích tham gia xây dựng cánh đồng lớn cho cây mía. Từ đó sẽ giúp cho nông dân hoặc tổ chức đại diện cho nông dân giảm giá thành sản phẩm, khắc phục được những khó khăn hiện nay trong tiêu thụ cây mía.

II. Về vệ sinh an toàn thực phẩm

Đây là vấn đề bức xúc hiện nay, tình trạng sản xuất; lưu thông; kinh doanh thực phẩm không an toàn (làm giá đỡ bằng chất kích thích, hàng hóa nhất là trái cây và thực phẩm tràn lan tại các chợ nhưng không rõ nguồn gốc...) ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người dân. Cử tri đề nghị tỉnh quan tâm thực hiện một số vấn đề sau:

1. Cử tri đề nghị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chăn nuôi tại các trang trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh trả lời như sau:

Đây là nhiệm vụ được UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trực tiếp là Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện. Ngoài việc thường xuyên kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y (vệ sinh chuồng trại, tiêm phòng, sử dụng kháng sinh cho vật nuôi...) tại các cơ sở chăn nuôi, các đơn vị chuyên môn thường xuyên lấy mẫu nước tiểu và mẫu thức ăn để theo dõi việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

2. Cử tri đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xử lý quyết liệt và có chế tài xử lý hình sự đối với tình trạng vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm. UBND tỉnh trả lời như sau:

Vấn đề này, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo tại cuộc họp Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm (Thông báo số 662/TB-UBND ngày 29/11/2016), UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo chuyên ngành, có trọng tâm, trọng điểm và vào các đợt cao điểm. Việc triển khai kế hoạch phải linh hoạt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, phân cấp và tình hình thực tế. Trường hợp cần thiết, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất UBND tỉnh

(thông qua Sở Y tế) để xem xét việc phối hợp liên ngành. Ngoài các đợt thanh tra, kiểm tra cao điểm, các địa phương phải chủ động có kế hoạch thanh tra, kiểm tra thường xuyên, liên tục, tránh trùng lặp, chồng chéo và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm theo thẩm quyền. Trong quá trình kiểm tra cần chú ý nguồn gốc xuất xứ phụ gia thực phẩm, các loại hóa chất cấm. Nếu phát hiện thực phẩm không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm phải kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở vi phạm. Trong 9 tháng đầu năm 2016, đã có 420 đoàn thanh tra, kiểm tra của 3 tuyến tỉnh, huyện, xã kiểm tra các cơ sở thực phẩm. Trong tổng số 5.174 cơ sở thực phẩm được kiểm tra, có 3.896 cơ sở đạt an toàn thực phẩm (tỉ lệ 75,29%), 1.055 cơ sở bị xử lý (trong đó 760 cơ sở bị cảnh cáo, 208 cơ sở bị phạt tiền với số tiền 805.410.000 đồng). Tất cả các cơ sở vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm đều được đoàn kiểm tra lập biên bản và gửi lại cho cơ sở, chính quyền địa phương và các ban ngành có liên quan được biết, đồng thời thông tin về vi phạm cũng được cung cấp cho Đài Phát thanh và Truyền hình và các địa phương công khai đưa tin cho người dân được biết.

III. Về chế độ chính sách

1. Cử tri thị xã Ninh Hòa kiến nghị nâng chế độ thưởng lễ Tết cho cán bộ, công chức. UBND tỉnh trả lời như sau:

Chế độ hỗ trợ cho đối tượng chính sách, cán bộ hưu trí, cán bộ công chức, viên chức hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp từ ngân sách nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9 và ngày Tết nguyên đán hàng năm đang được thực hiện theo Nghị quyết số 13/2011/NQ-HĐND ngày 07/12/2011 của HĐND tỉnh.

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khoá VI dự kiến mức tăng chế độ hỗ trợ đối với các đối tượng nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9. Đối với chế độ hỗ trợ nhân ngày Tết Nguyên đán hàng năm, do số lượng được hỗ trợ tương đối lớn (110.000 người) mà khả năng cân đối ngân sách trong điều kiện hiện nay có hạn nên UBND tỉnh chỉ đề nghị điều chỉnh tăng mức hỗ trợ đối với Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, Công an viên, cán bộ xã già yếu nghỉ việc, những người thuộc quy hoạch dài hạn của tỉnh về công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh. Đối với cán bộ, công chức thì chế độ hỗ trợ nhân ngày Tết Nguyên đán vẫn giữ nguyên theo quy định tại Nghị quyết số 13/2011/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Trong những năm sau nếu có tăng thu ngân sách UBND tỉnh sẽ cân đối trình HĐND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

2. Cử tri thị xã Ninh Hòa kiến nghị có chế độ hỗ trợ đối với chức danh Ủy viên Thường trực Mặt trận xã, phường. UBND tỉnh trả lời như sau:

Cơ cấu của Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) cấp xã bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực, trong đó:

- Chủ tịch UBMTTQVN là cán bộ cấp xã, được hưởng lương theo quy định;
- Phó Chủ tịch UBMTTQVN là chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, được hưởng mức phụ cấp theo Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của HĐND tỉnh quy định về chức danh, số lượng, mức phụ cấp, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức hỗ trợ kinh phí hoạt

động cho các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Ủy viên Thường trực chưa được quy định là chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nên không thuộc đối tượng hưởng chế độ.

Do vậy, chưa có cơ sở để đề xuất mức hỗ trợ cho chức danh này.

3. *Cử tri huyện Diên Khánh, Vạn Ninh kiến nghị sớm chi trả chế độ đối với cộng tác viên dân số kế hoạch hóa gia đình từ tháng 01/2016 đến tháng 10/2016.* UBND tỉnh trả lời như sau:

Thông tư 20/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 20/02/2013 của Bộ Tài chính – Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012 – 2015. Tuy nhiên, do Chương trình mục tiêu y tế về dân số giai đoạn 2016-2020 chưa được Chính phủ phê duyệt nên kinh phí (nguồn ngân sách trung ương) năm 2016 đến nay vẫn chưa được cấp.

Trong thời gian chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính (Công văn số 14179/BTC ngày 07/10/2016), Bộ Y tế (Công văn số 7969/BYT-KHTC ngày 04/11/2016), Sở Y tế đã có Công văn số 2853/SYT-KHTC ngày 14/11/2016 đề nghị Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh về việc tạm ứng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2016. Trong kinh phí này có kinh phí chi trả thù lao cho Cộng tác viên dân số năm 2016

UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài chính, Sở Y tế khẩn trương đề xuất giải quyết vấn đề này trong năm 2016. Sở Y tế phân bổ ngay nguồn kinh phí này cho các đơn vị thực hiện ngay sau khi được UBND tỉnh giao dự toán.

4. *Cử tri thành phố Nha Trang, thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh kiến nghị quan tâm thực hiện kịp thời chế độ dành cho đối tượng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (hiện tại, có nhiều trường hợp đã được tặng Huân chương nhưng chưa được nhận chế độ).* UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và trình tự giải quyết hồ sơ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, tại Điều 1, Điều 2, Điều 7 đã quy định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, hồ sơ và trình tự giải quyết chế độ trợ cấp. Nếu đối tượng bảo đảm các điều kiện trên thì liên hệ trực tiếp UBND xã phường, thị trấn nơi cư trú để được hướng dẫn giải quyết.

5. *Cử tri thị xã Ninh Hòa hỏi về chế độ nghỉ việc của Trưởng thôn tính mốc thời gian như thế nào? Vì thời gian trước đây (từ năm 1990 đến trước 2008) đã được bầu làm Trưởng thôn nhưng không có quyết định (do bị thất lạc) vậy thời gian đó có được hỗ trợ khi nghỉ việc hay không?* UBND tỉnh trả lời như sau:

Việc giải quyết chế độ đối với Trưởng thôn (người hoạt động không chuyên trách ở thôn) khi nghỉ việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại Khoản 1

Điều 5 Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của HĐND tỉnh: “Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn nếu không thuộc đối tượng hưởng chế độ hưu trí, mất sức, khi nghỉ việc, nếu không vi phạm kỷ luật buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm thì được hưởng trợ cấp một lần, mức trợ cấp được tính cứ mỗi năm công tác bằng một phần hai (1/2) tháng phụ cấp của chức danh đảm nhận chính khi nghỉ việc”. Trường hợp công tác không liên tục thì được cộng nối thời gian để được tính hưởng chế độ.

Thẩm quyền giải quyết chế độ nghỉ việc cho Trưởng thôn là Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ trên hồ sơ đầy đủ. Trường hợp thất lạc giấy tờ chứng minh thời gian làm Trưởng thôn thì việc xác nhận lại thời gian công tác làm Trưởng thôn thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã.

6. *Cử tri huyện Khánh Sơn kiến nghị kiểm tra, rà soát lại việc thực hiện chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Theo quy định thì thời gian cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y được hưởng phụ cấp thu hút không quá 05 năm nhưng ở huyện Khánh Sơn mới chi trả 03 năm (2009 đến 2012) kể từ năm 2013 đến nay không chi trả. UBND tỉnh trả lời như sau:*

Chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ và Thông tư số 06/2010/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 22/3/2010 của liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính.

Theo các quy định trên thì cán bộ, công chức, viên chức y tế làm việc tại xã Thành Sơn và xã Ba cụm Nam huyện Khánh Sơn được hưởng phụ cấp thu hút với thời gian không quá 05 năm kể từ ngày chính thức được tiếp nhận vào làm việc.

Theo báo cáo của Sở Y tế, hiện nay Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn đã thực hiện chi trả đầy đủ chế độ thu hút 5 năm cho cán bộ, viên chức công tác tại các đơn vị Y tế thuộc Trung Tâm Y tế Khánh Sơn.

Riêng đối với Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Khánh Sơn có 02 cán bộ thuộc diện được hưởng chế độ nêu trên cũng đã được chi trả chế độ thu hút từ tháng 01/2011 đến tháng 8/2015 nhưng vẫn còn thiếu 04 tháng (từ tháng 9 đến tháng 12/2015). Sở Y tế đã có văn bản đề nghị Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí 04 tháng còn thiếu để đảm bảo được hưởng chế độ đầy đủ theo quy định. Sau khi có ý kiến của Sở Tài chính, Sở Y tế sẽ chỉ đạo chi trả đầy đủ chế độ cho các cán bộ dân số nêu trên.

UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế để chi trả dứt điểm chế độ cho nhân viên dân số trong năm 2016.

7. *Về Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 17/9/2013, cử tri kiến nghị:*

- Trên địa bàn thị xã Ninh Hòa hiện vẫn còn một số hộ chưa được nhận tiền hỗ trợ. Đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng sớm tiến hành chi trả tiền hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở cho các đối tượng này. UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 17/9/2013, UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp phát vốn hỗ trợ, UBND cấp xã có trách nhiệm nhận vốn, giao vốn cho hộ gia đình có công với cách mạng xây dựng, sửa chữa nhà ở.

Theo quy định tại Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính, UBND cấp xã rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để tạm ứng hoặc thanh toán lần đầu kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình với mức tối đa không vượt quá 60% mức ngân sách Nhà nước hỗ trợ. Sau khi UBND cấp xã xác nhận khối lượng hoàn thành (xây dựng xong nhà hoặc sửa chữa xong nhà theo quy định của Bộ Xây dựng) kèm theo bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận tạm ứng, mức vốn còn lại đề nghị thanh toán, Kho bạc Nhà nước thanh toán tiếp phần còn lại cho UBND cấp xã để chi trả cho hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 22/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND tỉnh đã yêu cầu UBND thị xã Ninh Hòa đôn đốc, chỉ đạo UBND cấp xã khẩn trương hoàn thành việc giải ngân vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ về nhà ở cho hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 98/2013/TT-BTC, giải quyết dứt điểm trong quý I/2017.

- Trong thời gian chờ nhận tiền hỗ trợ, do nhà ở đã xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ sập đổ trong mùa mưa lũ nên một số hộ (thuộc danh sách ban hành tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND) đã phá dỡ để xây dựng lại nhà mới nên không nhận được tiền hỗ trợ. Đề nghị tỉnh cho biết các đối tượng này có được nhận tiền hỗ trợ hay không. UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo quy định hiện hành tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng và Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính, không có quy định cho phép giải ngân vốn ngân sách hỗ trợ về nhà ở cho đối tượng này. Vì vậy, trường hợp này không được nhận tiền hỗ trợ.

- Một số hộ thuộc đối tượng chính sách nhưng không được xét đưa vào danh sách hỗ trợ. Đề nghị tỉnh cho biết có tiếp tục xét duyệt đối tượng để tiến hành hỗ trợ nữa không? UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, trong năm 2013 UBND cấp tỉnh phải thực hiện cơ bản xong việc hỗ trợ cho hộ gia đình người có công với cách mạng; năm 2014, các địa phương tiếp tục thực hiện hỗ trợ đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ mới được rà soát, thống kê, báo cáo năm 2013. Đến nay mới thống kê đưa vào danh sách để hỗ trợ về nhà ở là không đúng quy định tại Điều 7 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (thời gian thực hiện chỉ trong năm 2013 và 2014). Vì vậy, không có cơ sở để tổ chức tiếp tục xét duyệt đưa thêm đối tượng mới vào danh sách được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg.